



Hướng Dẫn Dành Cho Gia Đình về
Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt

SUY GIẢM THÍNH LỰC

QUYỂN 5



MISSISSIPPI
DEPARTMENT OF
EDUCATION

Hướng Dẫn Dành Cho Gia Đình về Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt

- QUYỂN 1: Tự Kỷ (AU)
- QUYỂN 2: Điếc-Mù (DB)
- QUYỂN 3: Chậm Phát Triển (DD)
- QUYỂN 4: Khuyết Tật Cảm Xúc (EmD)
- QUYỂN 5: Suy Giảm Thính Lực (HI)
- QUYỂN 6: Khuyết Tật Trí Tuệ (ID)
- QUYỂN 7: Suy Giảm Khả Năng Ngôn Ngữ hoặc Âm Ngữ (LS)
- QUYỂN 8: Đa Khuyết Tật (MD)
- QUYỂN 9: Suy Giảm Chức Năng Chính Hình (OI)
- QUYỂN 10: Suy Giảm Sức Khoẻ Khác (OHI)
- QUYỂN 11: Khuyết Tật Học Tập Đặc Thù (SLD)
- QUYỂN 12: Chấn Thương Sọ Não (TBI)
- QUYỂN 13: Suy Giảm Thị Lực (VI)
- QUYỂN 14: Khuyết Tật Nhận Thức Nghiêm Trọng (SCD)

Các Tài Liệu MDE Khác

Sự Tham Gia và Hỗ Trợ của Phụ Huynh

↗ mdek12.org/OSE/Information-for-Families

☎ 601.359.3498

Tài Liệu Chung cho Phụ Huynh:

↗ www.mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources

Biện Pháp Bảo Vệ Theo Thủ Tục: Quyền Giáo Dục Đặc Biệt của Gia Đình Quý Vị

↗ mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution

SUY GIẢM THÍNH LỰC (HI)

Các Yêu Cầu Đánh Giá



Khi nhóm đánh giá đang xem xét tính đủ điều kiện theo phạm trù Suy Giảm Thính Lực, bao gồm cả bệnh trạng Điếc, báo cáo đánh giá và/hoặc báo cáo xác định tính đủ điều kiện của nhóm đa ngành

phải bao gồm:

- A.** Một bản đánh giá đo thính lực giải thích từng mục sau đây:
 1. loại mất thính lực;
 2. độ tuổi khởi bệnh, nếu biết;
 3. mức độ nghiêm trọng của tình trạng mất thính lực;
 4. các ngưỡng tiếp nhận hoặc nhận biết lời nói, nếu đánh giá được;
 5. điểm phân biệt lời, nếu có áp dụng;
 6. các khuyến nghị liên quan đến trợ thính; và
 7. các biện pháp can thiệp được khuyến nghị khác, nếu có, bao gồm cả nhu cầu sử dụng công nghệ hỗ trợ.
- B.** Một bản mô tả về kiểm tra theo dõi và kết quả, bao gồm:
 1. cách ghi lại các tình trạng bệnh trong quá trình kiểm tra có thể ảnh hưởng đến hoạt động kiểm tra và thành tích học tập; và
 2. các khuyến nghị về biện pháp điều tiết, điều chỉnh hỗ trợ học tập cũng như cách xây dựng chương trình giáo dục.
- C.** Các biện pháp đo Thâu Nạp Âm Học;
- D.** Thính lực đồ và/hoặc các biện pháp điện thế kích thích thính giác, như Điện Thính Giác Thân Não (ABR), Điện Thính Giác Ổn Định (ASSR), và Đo Âm Ốc Tai (OAE) sẽ xác định mức độ mất thính lực;
- E.** Cách tình trạng mất thính lực ảnh hưởng đến thành tích học tập; và
- F.** Các năng lực và nhu cầu về giao tiếp, bao gồm cả nhu cầu cần được giúp đỡ khi giao tiếp.

HI Định Nghĩa

Suy Giảm Thính Lực (HI) có nghĩa là tình trạng suy giảm về thính lực, dù là vĩnh viễn hay tạm thời, đều có ảnh hưởng tiêu cực đến thành tích học tập của trẻ. Điếc có nghĩa là tình trạng suy giảm thính lực nặng đến mức trẻ bị suy yếu khả năng xử lý thông tin ngôn ngữ thông qua chức năng nghe có hoặc không có biện pháp trợ thính làm ảnh hưởng tiêu cực đến thành tích học tập của trẻ.

LƯU Ý:

Việc kiểm tra thính lực phải do một trong những người sau thực hiện:

- **nhà thính học có bằng MDE về thính học,**
- **nhà thính học có chứng chỉ ASHA—CCC,**
- **bác sĩ có chuyên môn thực hiện đánh giá thính lực bằng thiết bị đo thính lực phù hợp,**
- **nhà thính học có chuyên môn có chứng chỉ của Viện Thính Học Mỹ (AAA), hoặc**
- **nhà thính học có chuyên môn được cấp giấy phép phù hợp thông qua cơ quan cấp giấy phép được chỉ định dành cho Tiểu Bang Mississippi.**



Từ Vựng Hữu Ích

Biện Pháp Điều Tiết Hỗ Trợ Học Tập—Công cụ cho phép học sinh khuyết tật tiếp cận tốt hơn với chương trình học chung. Một số biện pháp điều tiết hỗ trợ học tập chỉ áp dụng trong hướng dẫn (ví dụ: một bài tập được rút gọn nhưng vẫn đáp ứng tiêu chuẩn của tiểu bang); các biện pháp khác được phép áp dụng trong cả hướng dẫn và đánh giá (ví dụ như thay đổi định dạng hoặc thời gian).

Ngôn Ngữ Ký Hiệu Hoa Kỳ (ASL)—Là ngôn ngữ tự nhiên, hoàn chỉnh có các đặc điểm ngôn ngữ tương tự như các ngôn ngữ nói, có ngữ pháp khác với tiếng Anh. ASL được biểu đạt bằng cử chỉ của bàn tay và khuôn mặt. Đây là ngôn ngữ chính của nhiều người dân Bắc Mỹ bị khiếm thính và mắc chứng khó nghe cũng như được nhiều người với khả năng nghe bình thường sử dụng.

Thiết bị hỗ trợ nghe—Là đồ dùng công nghệ cá nhân có thể giúp quý vị giao tiếp trong các cuộc giao tiếp một - một. Đây là các thiết bị trợ thính cầm tay có gắn micrô giúp quý vị có thể nghe âm thanh mà mình mong muốn. Những thiết bị nhỏ này ghi lại âm thanh mà quý vị muốn nghe và có thể lọc một số tiếng ồn xung quanh.

Kỹ năng giao tiếp hội thoại cơ bản (BICS)—Là các kỹ năng ngôn ngữ cần thiết trong các tương tác xã hội trực tiếp hàng ngày. Ví dụ, ngôn ngữ sử dụng ở khu vui chơi, trên điện thoại, hoặc tương tác xã hội với người khác đều thuộc BICS.

Kỹ Năng Nhận Thức Ngôn Ngữ Học Thuật (CALP)—Tập trung vào kỹ năng thành thạo ngôn ngữ học thuật hoặc ngôn ngữ được sử dụng trong lớp học về nhiều lĩnh vực nội dung khác nhau. Ngôn ngữ học thuật có đặc điểm là trừu tượng, ít ngữ cảnh, và có tính chuyên môn.

Điếc—Là thiếu khả năng nghe hoặc khả năng nghe bị suy giảm.

Chương Trình Giáo Dục Công Lập Thích Hợp Miễn Phí (FAPE)—Yêu cầu cốt lõi của Đạo Luật Giáo Dục cho Người Khuyết Tật (IDEA) Năm 2004 chỉ ra rằng giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan phải được cung cấp theo chi phí công (nghĩa là phụ huynh không phải trả phí), đáp ứng các yêu cầu của tiểu bang, bao gồm một nền giáo dục phù hợp đem lại kết quả như giúp học sinh có việc làm hoặc được theo học giáo dục bậc cao, đồng thời tuân thủ Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân Hóa (IEP) được chuẩn bị cho học sinh.

Chứng Khó Nghe—Là thuật ngữ được sử dụng để xác định người bị mất thính lực từ nhẹ đến nặng.

Hòa Nhập—Hoạt động giáo dục thực tiễn cho trẻ khuyết tật trong lớp học giáo dục phổ thông. Việc đưa hòa nhập giáo dục vào các chương trình giáo dục đặc biệt là một phần quan trọng trong tính liên tục của quá trình thực thi giáo dục đặc biệt theo yêu cầu của Đạo Luật Giáo Dục cho Người Khuyết Tật (IDEA). Trong một lớp học hòa nhập, một học sinh khuyết tật sẽ cảm thấy mình trở thành một phần trong lớp, được chấp nhận và kết bạn, đồng thời các bạn đồng trang lứa của học sinh đó có thể học cách hiểu rõ hơn về khiếm khuyết của bạn cùng lớp.

Đạo Luật Người Khuyết Tật (IDEA)—Một đạo luật đem lại dịch vụ giáo dục công lập miễn phí cho trẻ em khuyết tật đủ điều kiện trên toàn quốc và đảm bảo chương trình giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan dành cho những trẻ em đó.

Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân Hóa (IEP)—Một tài liệu viết được phát triển, xem xét và sửa đổi theo các chính sách tiểu bang và liên bang dành cho trẻ khuyết tật.

Thụ Đặc Ngôn Ngữ—Là quá trình mà qua đó con người có thể lĩnh hội và hiểu ngôn ngữ (tức là có khả năng nhận biết và hiểu ngôn ngữ) cũng như biết xây dựng và sử dụng từ ngữ cùng với câu để giao tiếp.

Biện Pháp Điều Chỉnh Hỗ Trợ Học Tập—Là việc điều chỉnh bài tập, bài kiểm tra hoặc một hoạt động theo cách đơn giản hóa hoặc hạ thấp tiêu chuẩn hoặc thay đổi tiêu chuẩn đánh giá ban đầu một cách đáng kể. Các biện pháp điều chỉnh hỗ trợ học tập sẽ thay đổi những điều học sinh được dạy hoặc dự kiến học và hầu hết được áp dụng cho học sinh khuyết tật nhận thức nghiêm trọng.

Điếc trước ngôn ngữ—Là tình trạng trẻ bị điếc ngay từ khi chào đời hoặc trong thời kỳ sơ sinh trước khi biết nói.

Điếc sau ngôn ngữ—Là tình trạng mất thính lực xảy ra sau khi đã biết nói và hiểu được ngôn ngữ. Một người không bị mất thính lực thường có thể nghe được âm thanh từ 0-25 decibel. Người điếc sau ngôn ngữ thường giao tiếp bằng ngôn ngữ nói dễ dàng hơn vì họ đã từng được nghe từ ngữ nói ra trước khi mắc bệnh điếc sau ngôn ngữ.

Dịch vụ liên quan—Các dịch vụ hỗ trợ bổ sung mà trẻ khuyết tật cần, chẳng hạn như dịch vụ chuyên chở, dịch vụ chăm sóc bệnh lý về nghề nghiệp, thể chất, âm ngữ, phiên dịch viên, dịch vụ y tế, v.v.

Dịch vụ tại trường—Các dịch vụ giáo dục đặc biệt được cung cấp tại học khu địa phương. Các dịch vụ này có thể được cung cấp trong môi trường giáo dục phổ thông hoặc đặc biệt tùy thuộc vào nhu cầu của trẻ cũng như mức độ sẵn có tại học khu.

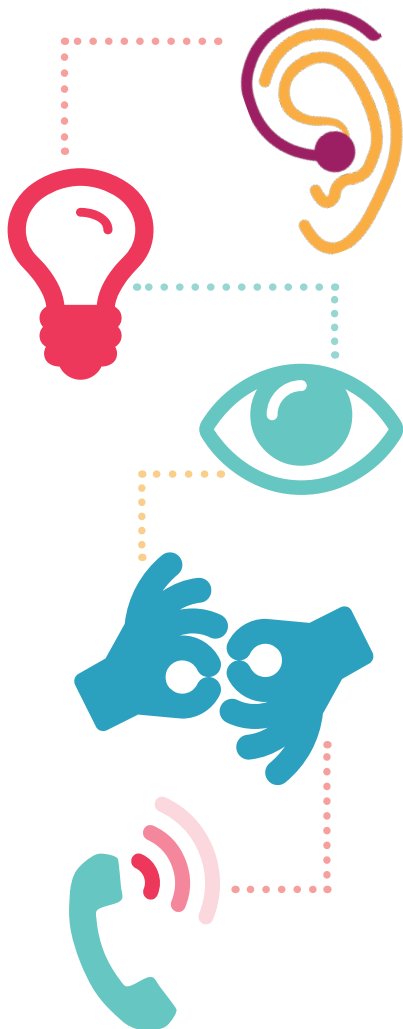
Khuyết tật nhận thức nghiêm trọng (SCD)—Để một học sinh được phân loại là có khuyết tật nhận thức đáng kể, học sinh đó phải đáp ứng tất cả các tiêu chí sau:

- **Học sinh thể hiện sự thiếu hụt đáng kể về nhận thức và mức độ kỹ năng thích ứng kém (được xác định khi đánh giá toàn diện học sinh đó) làm cản trở việc tham gia vào chương trình học tiêu chuẩn hoặc đạt được các tiêu chuẩn về nội dung học tập, ngay cả khi có biện pháp điều chỉnh và điều tiết hỗ trợ học tập.**
- **Việc học sinh không thể hoàn thành chương trình học tiêu chuẩn không tới từ nguyên nhân vắng mặt quá nhiều hoặc kéo dài, cũng không phải do khuyết tật về thị giác, thính giác hoặc thể chất, khuyết tật về hành vi cảm xúc, khuyết tật học tập đặc thù hoặc sự khác biệt về xã hội, văn hóa hoặc kinh tế.**
- **Học sinh cần được hướng dẫn kỹ lưỡng qua hình thức trực tiếp về cả kỹ năng học tập và vận động trong nhiều môi trường khác nhau để có thể hoàn thành việc áp dụng và truyền đạt các kỹ năng đó.**

SimCom—Từ viết tắt có nghĩa là giao tiếp đồng thời. Đây là hành động giao tiếp bằng cách sử dụng đồng thời ngôn ngữ ký hiệu và ngôn ngữ nói và thường được sử dụng dưới dạng giao tiếp giữa người bị điếc và người có khả năng nghe bình thường.

Nhà nghiên cứu bệnh học về âm ngữ-ngôn ngữ (SLP)—Một nhà nghiên cứu bệnh học về âm ngữ-ngôn ngữ thực hiện công tác ngăn ngừa, đánh giá, chẩn đoán và điều trị chứng rối loạn về lời nói, ngôn ngữ, giao tiếp xã hội, giao tiếp nhận thức và rối loạn nuốt ở trẻ em và người lớn.

Bài giảng được thiết kế đặc biệt (SDI)—Thành phần bắt buộc chung xác định chương trình giáo dục đặc biệt và quy định rằng học sinh khuyết tật được quyền tiếp nhận hướng dẫn bao gồm những thay đổi về nội dung, phương pháp và/hoặc cách truyền đạt. Hướng dẫn không phụ thuộc vào bối cảnh và là trách nhiệm chính của các chuyên gia giáo dục đặc biệt.



Lời khuyên để giao tiếp với người mắc chứng khó nghe

Trích từ [healthline.com/health/hard-of-hearing#tips-for-communicating](https://www.healthline.com/health/hard-of-hearing#tips-for-communicating)

Nếu con của quý vị mắc chứng khó nghe, quý vị có thể giao tiếp với trẻ bằng nhiều cách để trẻ dễ dàng hiểu được quý vị hơn. Sau đây là một số lời khuyên quý vị cần ghi nhớ:

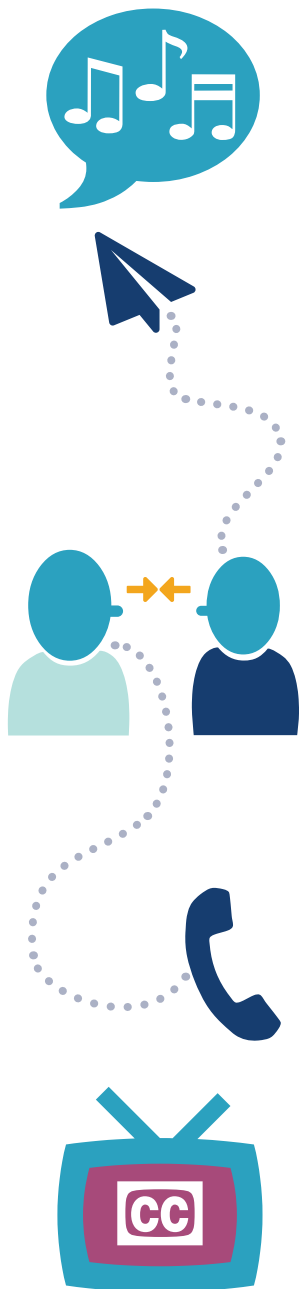
- **Hãy thử trò chuyện ở nơi không có tiếng ồn. Trong môi trường có nhiều người, hãy đảm bảo mỗi lần chỉ có một người nói.**
- **Hãy nói với tốc độ bình thường, đều đặn và nói to hơn một chút so với thông thường. Tránh la hét.**
- **Sử dụng cử chỉ của bàn tay và biểu cảm trên khuôn mặt để gợi ý về điều quý vị đang nói đến.**
- **Tránh làm những hành động khiến khó đọc môi, như vừa ăn vừa nói và dùng tay che miệng.**
- **Luôn nhẫn nại và tích cực. Đừng ngại nhắc lại hoặc thử dùng từ ngữ khác nếu trẻ không hiểu điều quý vị đang nói.**



Phương Thức Hỗ Trợ Tại Nhà

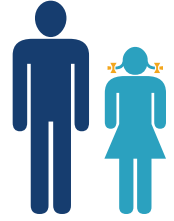
Xác định phương thức hỗ trợ trẻ giao tiếp thành công chính là chìa khóa để trẻ tự tin và sử dụng ngôn ngữ nhiều hơn. Dù khi trẻ nói, hát, ra hiệu, hay sử dụng tổ hợp các phương thức này, nhưng sẽ có lúc việc giao tiếp trở nên khó khăn.

Hãy cân nhắc làm theo một số lời khuyên sau đây để cải thiện hoạt động tương tác trong gia đình:



- **Hãy giữ khoảng cách 3-5 ft để cải thiện các gợi ý về âm thanh và hình ảnh cho trẻ.**
- **Hãy trò chuyện, hát, và đọc cho trẻ nghe để có sự giao tiếp chung trong mỗi ngày.**
- **Hãy để ý tới sở thích của trẻ để quý vị có thể chơi cùng cũng như trò chuyện với trẻ về những gì quý vị làm.**
- **Nếu trẻ sử dụng thiết bị trợ thính hoặc thiết bị cấy ốc tai, hãy bật thiết bị trong thời gian trẻ thức.**
- **Khi trẻ đang thức, hãy bế trẻ lên gần với mặt quý vị hoặc hướng mặt trẻ ra ngoài để trẻ có thể nghe và nhìn tốt hơn.**
- **Hãy hạ tầm mắt của trẻ để nghe rõ giọng nói cũng như nhìn thấy khuôn mặt của quý vị rõ hơn.**
- **Hãy sử dụng các biểu cảm khuôn mặt thông thường để minh họa điều quý vị muốn nói (ví dụ, bất ngờ, căng thẳng, vui vẻ, v.v.).**
- **Hãy thêm các cử chỉ tự nhiên để minh họa cho ý muốn của mình (ví dụ, đến đây, xếp hàng nào, dừng lại, v.v.).**
- **Hãy thu hút sự chú ý của trẻ trước khi tương tác để truyền đạt được toàn bộ thông điệp (ví dụ, hãy gọi tên của trẻ, đi vào tầm nhìn của trẻ, vẫy tay, v.v.).**
- **Hãy tránh xa các thiết bị đang vận hành (ví dụ, máy rửa bát, máy xay cà phê, máy điều hòa, v.v.) khi trò chuyện để giảm tiếng ồn khi nghe.**
- **Hãy đóng cửa sổ để giảm âm thanh từ bên ngoài (đặc biệt là tiếng xe cộ).**
- **Hãy tránh các cuộc gọi bằng loa ngoài điện thoại vì âm thanh yếu khiến giao tiếp không được rõ ràng.**
- **Hãy bố trí đồ đạc theo hình tròn để tăng tương tác nhóm.**
- **Hãy thiết lập báo cháy, báo khói và báo thức bằng đèn hoặc bằng chế độ rung để trẻ không bị phụ thuộc và an toàn.**
- **Hãy bật chức năng phụ đề cho TV, video cũng như khi xem nội dung trên Internet ngay cả trước khi trẻ biết đọc.**

Làm thế nào để quý vị có thể giúp trẻ bị mất thính lực hiểu nhiều hơn hoặc làm thế nào để giao tiếp dễ dàng hơn?

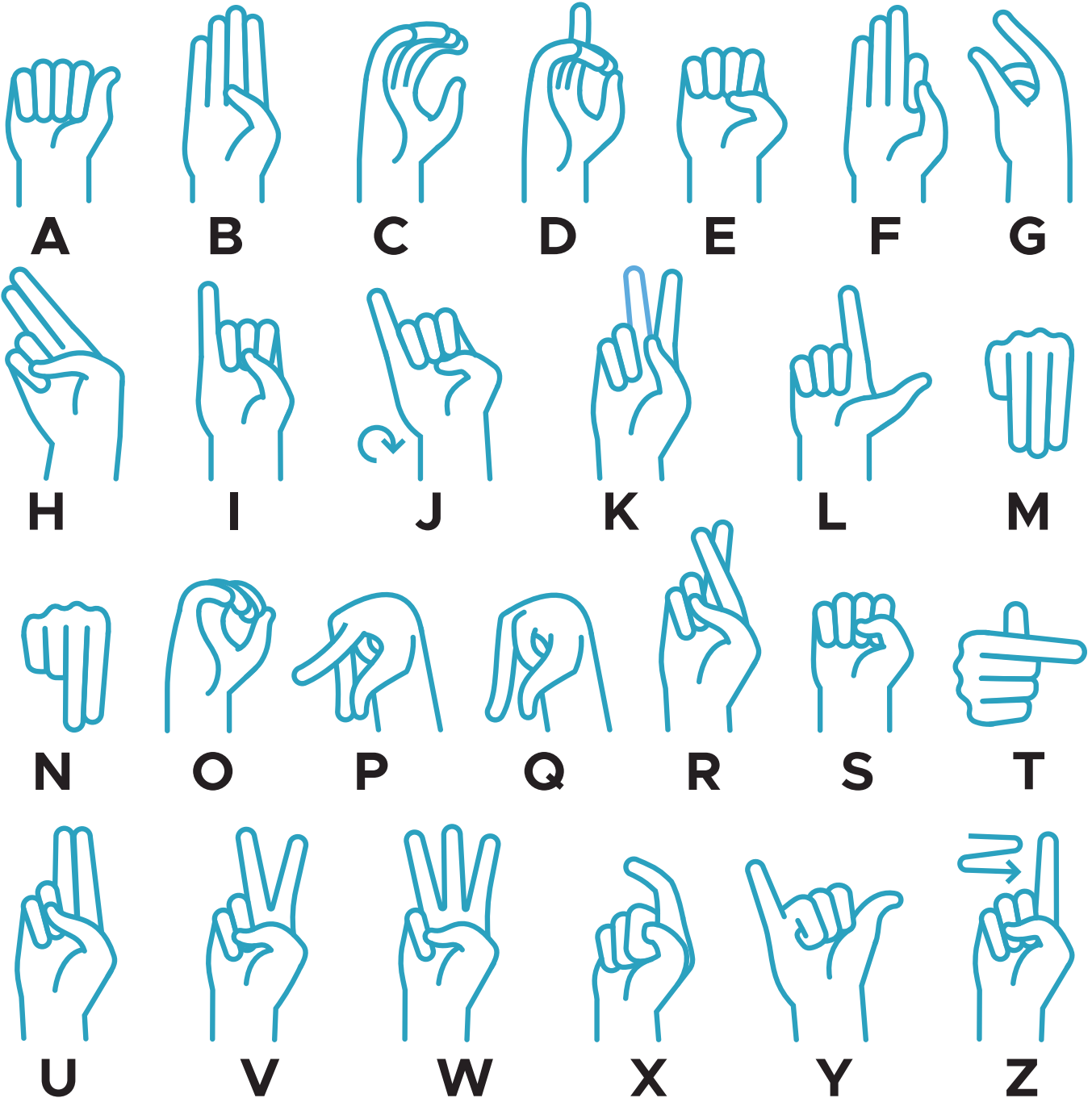


Trích từ "7 lời khuyên giúp cải thiện khả năng nghe nếu trẻ bị mất thính lực" của Hearing Like Me—
hearinglikeme.com/helping-your-child-hear

Tác giả: Angela Pelosi, giám đốc thính học toàn cầu tại Phonak HQ ở Thụy Sĩ
 Sau đây là bảy lời khuyên giúp cải thiện khả năng nghe của trẻ:

- 1 Hãy bắt đầu khi còn nhỏ. Hãy khuyến khích trẻ bị mất thính lực và đã đủ điều kiện sử dụng thiết bị hỗ trợ đeo trợ thính hoặc sử dụng thiết bị cấy ốc tai càng nhiều càng tốt. Trẻ nhỏ rất hay tháo thiết bị trợ thính, nhưng quan trọng là quý vị cần phải tiếp tục đeo lại và khuyến khích con đeo càng nhiều càng tốt trong suốt thời gian trẻ đang thức. Điều này đảm bảo trẻ được tiếp cận tối ưu với giọng nói của quý vị cũng như những âm thanh kích thích khác.
- 2 Tạo môi trường yên dịu. Nếu con của quý vị khó tập trung khi trò chuyện, hãy thử giảm mức tiếng ồn xung quanh. Có nghĩa là tắt TV, nhạc, hoặc các loại tiếng ồn khác.
- 3 Hãy sử dụng các thiết bị hỗ trợ. Thiết bị trợ thính hoặc cấy ghép ốc tai cho phép hầu hết trẻ hiểu được lời nói từ khoảng cách tối đa 6 ft. Có những thiết bị hỗ trợ có thể được dùng để cải thiện khả năng nghe của trẻ ở khoảng cách xa. Ví dụ, hệ thống Phonak Roger hoặc FM được chứng minh là mang lại lợi ích lớn cho việc cải thiện khả năng hiểu lời nói ở khoảng cách xa và ở môi trường có tiếng ồn. Giáo viên có thể đeo micrô Roger/FM hoặc đặt micrô trên bàn cho các cuộc thảo luận nhóm nhỏ, hoặc truyền tay nhau giữa các học sinh để đảm bảo trẻ có thể hoàn toàn tham gia và tương tác trong các cuộc thảo luận trên lớp. Các giải pháp này cũng có thể hữu dụng ở nhà, trên xe ô-tô, ở công viên, khi chơi thể thao, ở nhà hàng, hoặc khi đi mua sắm. Roger, FM, và các thiết bị không dây khác có thể kết nối với thiết bị đa phương tiện như TV, máy phát MP3, và điện thoại di động, cho phép trẻ nghe rõ được các thiết bị này.
- 4 Hãy nhẫn nại và nhắc lại nếu cần. Mất thính lực khiến trẻ dễ dàng hiểu được một số âm thanh nhất định hơn những âm thanh khác. Quan trọng là mọi người quanh trẻ ghi nhớ điều này, phải nhẫn nại nếu trẻ không hiểu, và sẵn sàng nhắc lại những điểm trọng yếu hoặc diễn đạt lại theo cách khác.
- 5 Hãy thông báo cho người khác. Đảm bảo trẻ có mối quan hệ tốt với giáo viên hoặc người chăm sóc của trẻ, cũng như họ hiểu rõ nhu cầu và mong muốn của trẻ. Điều này có nghĩa là đơn giản hóa các kỹ thuật giao tiếp, như thiết lập tín hiệu cho trẻ khi muốn báo cho giáo viên biết mình gặp khó khăn khi nghe. Điều này cho phép giáo viên thay đổi các kỹ thuật mà không làm gián đoạn lớp học.
- 6 Khuyến khích tính tự lập. Hãy khuyến khích trẻ tự trở thành một chuyên gia về thiết bị công nghệ trợ thính. Vì khi trẻ lớn lên và có được tính tự lập, trẻ có thể biết khi thiết bị không hoạt động và có thể xử lý sự cố cơ bản.
- 7 Hãy tiếp tục ủng hộ và nâng cao nhận thức cho trẻ. Hãy liên lạc thường xuyên với giáo viên hoặc chuyên gia có chuyên môn về làm việc với học sinh bị mất thính lực ở trường hoặc học khu của quý vị. Hãy đảm bảo con quý vị được hỗ trợ về các nhu cầu giao tiếp.

Bảng Chữ Cái Ngôn Ngữ Ký Hiệu Hoa Kỳ



Cách Thức Giao Tiếp Thành Công giữa Phụ Huynh và Giáo Viên



Trích từ "Giao tiếp giữa phụ huynh-giáo viên: chiến lược giúp phụ huynh hòa nhập và tham gia hiệu quả" của Đại Học Hoa Kỳ — soeonline.american.edu/blog/parent-teacher-communication

Giao tiếp là mấu chốt cho một lớp học hòa nhập thành công. Phụ huynh, giáo viên phổ thông và các giáo viên đặc biệt có thể thử các chiến thuật sau để đạt được thành công trong giao tiếp giữa phụ huynh-giáo viên:

- Giao tiếp trực tiếp thường xuyên**—Cách giao tiếp này rất hiệu quả đối với các bậc cha mẹ thường xuyên đưa đón con em đến trường.
- Tham quan trường**—Hầu hết các trường học đều tổ chức tham quan trường hàng năm để phụ huynh có thể ghé thăm lớp học của con em mình. Điều này cho phép giáo viên được gặp các bậc phụ huynh lần đầu tiên hoặc gặp vị phụ huynh còn lại mà có thể sẽ không liên lạc thường xuyên.
- Hội phụ huynh-giáo viên (PTAs)**—Hội phụ huynh-giáo viên cho phép các bậc phụ huynh và giáo viên thiết lập mối quan hệ lâu dài và hỗ trợ đưa ra quyết định cho nhà trường.
- Tài liệu bài tập về nhà và bản tin**—Giáo viên có thể phát tài liệu bao gồm thông tin về bài tập về nhà và các nhiệm vụ khác cho học sinh mang về nhà. Giáo viên còn có thể viết bản tin hàng tuần hoặc hàng tháng để cập nhật cho phụ huynh về những điều diễn ra trên lớp và cách phụ huynh có thể tham gia đóng góp.
- Trang web lớp học**—Giáo viên có thể tạo các trang web lớp học để đăng thông báo, bài tập về nhà và lời nhắc nhở nhằm đảm bảo giữ liên lạc thông suốt trên lớp và tại nhà. Các phương thức giao tiếp tương tự bao gồm các trang mạng xã hội hoặc nền tảng quản lý học tập như ClassDojo.
- Các cuộc họp phụ huynh-giáo viên**—Cách giao tiếp này không diễn ra thường xuyên, nhưng các phụ huynh và giáo viên có thể sắp xếp các cuộc họp để thảo luận về vấn đề học tập và các mục tiêu trong tương lai của học sinh.
- Gọi điện và gửi email**—Các bậc phụ huynh có công việc hoặc lịch trình bận rộn có thể không tiện đến trường hoặc lên lịch họp. Các bậc phụ huynh nói trên có thể dễ dàng liên lạc hơn qua điện thoại hoặc email. Giáo viên cũng có thể gọi điện và gửi email để thường xuyên liên lạc với phụ huynh xen kẽ giữa các buổi họp khác nhau.
- Tin nhắn văn bản**—Một số giáo viên sử dụng tin nhắn văn bản hàng loạt hoặc ứng dụng nhắn tin đặc biệt để liên lạc với phụ huynh. Một số dịch vụ nhắn tin, chẳng hạn như Remind, được dành riêng cho giáo viên.





Tài liệu

- BEGINNINGS**—Là một tổ chức phi lợi nhuận giúp phụ huynh và gia đình hiểu về mất thính lực cũng như các nhu cầu đa dạng của trẻ bị điếc hoặc mắc chứng khó nghe, cũng như cải thiện khả năng phát hiện mất thính lực sớm, giúp các gia đình đưa ra quyết định sau khi đã tìm hiểu thông tin, và trao quyền cho các gia đình để họ ủng hộ tích cực các nhu cầu của trẻ.
 ↗ ncbegin.org/for-parents
 ☎ 919.715.4092
- Trung Tâm Giao Tiếp và Phát Triển Trẻ Em (Đại Học Nam Mississippi)**—Cung cấp các dịch vụ phát triển và giao tiếp liên ngành cho trẻ sơ sinh, trẻ tập đi, và trẻ mẫu giáo đồng thời giáo dục, đào tạo, và hỗ trợ các gia đình, sinh viên đại học, và các chuyên gia.
 ↗ usm.edu/childrens-center-communication-development
- Trường Magnolia Speech**—Cho phép trẻ em mắc chứng rối loạn giao tiếp phát triển hết tiềm năng của mình thông qua công cụ là ngôn ngữ nói và biết chữ. Bằng cách cung cấp biện pháp can thiệp sớm, nguồn lực sâu rộng, và một cộng đồng nuôi dưỡng, các gia đình được trang bị nhiều công cụ để giúp con cái họ thành công.
 ↗ magnoliaspeechschool.org
- Dự Án Thính Giác-Thị Giác Mississippi**—Một dự án được tài trợ liên bang do Trường Đại Học Giáo Dục và Khoa Học Nhân Văn, Đại Học Nam Mississippi dẫn đầu nhằm hỗ trợ về kỹ thuật và đào tạo cho các cá nhân sống ở Mississippi trong độ tuổi từ sơ sinh đến 21 tuổi với các mức độ mất thính lực và thị lực khác nhau. Tất cả các bậc phụ huynh, thành viên gia đình hoặc nhà cung cấp dịch vụ/chăm sóc cho một cá nhân, từ sơ sinh đến 21 tuổi bị mất cả thị lực và thính giác, đều có thể yêu cầu dịch vụ.
 ↗ usm.edu/education-human-sciences/mississippi-hearing-vision-project.php
 ☎ 601.266.4568
- Văn Phòng Giáo Dục Đặc Biệt thuộc Bộ Giáo Dục Mississippi (MDE)**—Một văn phòng định hướng dịch vụ nhằm tìm ra phương pháp cải thiện trải nghiệm giáo dục ở trẻ em khuyết tật
 ↗ mdek12.org/OSE
- Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ**—Mang sứ mệnh thúc đẩy thành tích của học sinh và chuẩn bị cho cạnh tranh toàn cầu bằng cách đẩy mạnh thành tích cao trong giáo dục và đảm bảo khả năng tiếp cận bình đẳng.
 ↗ ed.gov
- Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ-Văn Phòng Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt và Phục Hồi**—Nhiệm vụ của Văn Phòng Giáo Dục Đặc Biệt là đi đầu trong các nỗ lực quốc gia nhằm cải thiện kết quả cho trẻ em khuyết tật, từ độ tuổi sơ sinh đến 21 tuổi cùng gia đình của các em, đảm bảo tiếp cận công bằng, bình đẳng, đồng thời đem lại giáo dục và dịch vụ chất lượng cao.
 ↗ ed.gov/about/offices/list/osers

Các tài liệu cụ thể của MDE bao gồm:

- Tài liệu chung cho phụ huynh:**
 ↗ mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources
- Sự Tham Gia và Hỗ Trợ của Phụ Huynh**
 ↗ mdek12.org/OSE/Information-for-Families
 ☎ 601.359.3498
- Biện Pháp Bảo Vệ Theo Thủ Tục: Quyền Giáo Dục Đặc Biệt của Gia Đình Quý Vị**
 ↗ mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution

Chân thành cảm ơn

